

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BNNMT-CCPT
V/v trả lời kiến nghị của cử tri gửi tới Quốc hội
trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội khóa XV

Hà Nội, ngày tháng năm 2025

Kính gửi:

- Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường nhận được kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh do Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội chuyển đến tại Văn bản số 602/BDN ngày 21 tháng 5 năm 2025 về việc chuyển kiến nghị của cử tri gửi trước Kỳ họp thứ 9, Quốc hội Khóa XV. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn Đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội đã gửi ý kiến kiến nghị của cử tri Thành phố Hồ Chí Minh đến Bộ.

Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri Thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. Câu số 115: "Những năm gần đây, kim ngạch xuất khẩu nông sản, trong đó có trái cây, đã vượt qua kim ngạch xuất khẩu dầu khí. Tuy nhiên, phần lớn sản lượng trái cây xuất khẩu là các loại có chất lượng trung bình như thanh long, sầu riêng, dưa hấu... chủ yếu tiêu thụ tại thị trường Trung Quốc và trong nước. Trong khi đó, Trung Quốc đã mở rộng diện tích trồng các loại trái cây này và có khả năng tự cung ứng trong thời gian tới, dẫn đến nguy cơ trái cây Việt Nam mất thị trường xuất khẩu."

Cử tri kiến nghị Bộ Nông nghiệp và Môi trường có quy hoạch diện tích trồng phù hợp; hỗ trợ cây giống, kỹ thuật canh tác, chế biến và bảo quản; kiểm soát mở rộng diện tích trồng tự phát đối với các loại trái cây chất lượng trung bình; có giải pháp nâng cao chất lượng, đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, bảo đảm đầu ra ổn định, tránh tình trạng "được mùa mất giá"."

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo như sau:

1. Về quy hoạch diện tích trồng phù hợp, kiểm soát diện tích trồng tự phát

Theo quy định tại Luật Quy hoạch số 21/2017/QH14, không còn loại hình quy hoạch cho cây trồng hoặc nhóm cây trồng, bao gồm cả quy hoạch diện tích trồng phù hợp hay quy hoạch để kiểm soát diện tích trồng "tự phát".

Để phát triển diện tích cây trồng phù hợp với tiềm năng, lợi thế các vùng sinh thái, đồng thời hạn chế diện tích cây trồng không hiệu quả, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã và đang thực hiện các giải pháp:

- Định hướng sản xuất, phát triển ngành hàng rau quả (trái cây) thông qua tham mưu, trình ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền và triển khai các đề án: (i) Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021 - 2030 (Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ); (ii) Đề án Phát triển cây ăn quả chủ lực đến năm 2025 và 2030 (Quyết định số 4085/QĐ-BNN-TT ngày 27 tháng 10 năm 2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn); (iii) Đề án phát triển các vùng sản xuất rau an toàn, tập trung, bảo đảm truy xuất nguồn gốc gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ đến năm 2030 (Quyết định số 4765/QĐ-BNN-TT ngày 09 tháng 11 năm 2023 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Tập trung chỉ đạo các địa phương rà soát, xây dựng kế hoạch, phương án cụ thể để tổ chức sản xuất, thu hoạch, cung ứng sản phẩm, điều chỉnh mùa vụ phù hợp với tình hình diễn biến, nhu cầu của thị trường.

- Thường xuyên cung cấp thông tin về sản lượng, mùa vụ thu hoạch các loại nông sản tại các địa phương và vùng nguyên liệu, cung cấp thông tin về nhu cầu, thị hiếu của các thị trường xuất khẩu để định hướng, khuyến cáo người dân, doanh nghiệp sản xuất phù hợp với cung - cầu thị trường.

Đồng thời, Luật Trồng trọt số 31/2018/QH14 (Điều 62, 63) đã quy định cụ thể trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các cấp trong việc phát triển vùng sản xuất hàng hóa tập trung, bao gồm: lập kế hoạch, đề án; tổ chức hợp tác, liên kết; hỗ trợ xây dựng cơ sở hạ tầng, dịch vụ hậu cần và xúc tiến thương mại sản phẩm trồng trọt.

Do đó, cùng với các giải pháp của Chính phủ và các bộ, ngành, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh: tích cực triển khai Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp để thúc đẩy hình thành các chuỗi liên kết hiệu quả trong sản xuất nông nghiệp nói chung và rau quả nói riêng, từ vùng trồng đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm; có chính sách phù hợp khuyến khích nông dân chuyển đổi sang trồng trọt cây trồng mới có hiệu quả kinh tế cao hơn.

2. Về hỗ trợ cây giống, kỹ thuật canh tác, chế biến và bảo quản, nâng cao chất lượng (trái cây)

a) Về hỗ trợ cây giống và kỹ thuật canh tác:

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) đã tham mưu, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành một số chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển cây giống như: Chương trình Phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ); Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ về khuyến nông (trong đó có chính sách xây dựng, nhân rộng mô hình, hỗ trợ giống, vật tư nông nghiệp để đưa các giống cây trồng mới vào trong sản xuất, nâng cao hiệu quả).

Cùng với đó, Bộ đã phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành, công bố các quy chuẩn, tiêu chuẩn về chất lượng giống cây trồng làm căn cứ cho các tổ chức sản xuất, kinh doanh áp dụng để cung cấp giống cây trồng có chất lượng tốt cho sản xuất.

b) Về hỗ trợ chế biến và bảo quản trái cây:

Nhà nước đã ban hành các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp tăng cường chế biến, bảo quản nông sản nói chung và rau quả nói riêng như sau:

- Nghị quyết 23-NQ/TW ngày 22 tháng 3 năm 2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

- Nghị định số 55/2015/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

- Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Đồng thời, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã và đang hướng dẫn, chỉ đạo các địa phương triển khai Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 4 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp phát triển công nghiệp chế biến nông lâm thủy sản và cơ giới hóa sản xuất nông nghiệp, bao gồm: (i) Chiến lược phát triển cơ giới hóa nông nghiệp và chế biến nông lâm thủy sản đến năm 2030 (Quyết định số 858/QĐ-TTg ngày 20 tháng 7 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ); (ii) Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ).

Bên cạnh đó, Chương trình Nghiên cứu ứng dụng và phát triển công nghệ chế biến, bảo quản nông lâm thủy sản và cơ giới hóa trong nông nghiệp (KC 07/21-30) và các nhiệm vụ khuyến nông đã tập trung vào các dự án, đề tài nghiên cứu, mô hình chuyển giao công nghệ sơ chế, chế biến rau quả đảm bảo chất lượng và an toàn thực phẩm cho các cơ sở đóng gói, chế biến.

3. Về đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đảm bảo đầu ra ổn định, tránh tình trạng "được mùa mất giá"

a) Đối với thị trường trong nước:

Bộ đã triển khai thực hiện các giải pháp thúc đẩy tiêu thụ nông sản trong nước như: Tổ chức kết nối tiêu thụ sản phẩm nông sản đặc sản địa phương tới thị trường các thành phố lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh thông qua các diễn đàn trọng điểm; Tổ chức xúc tiến thương mại, giới thiệu, quảng bá sản phẩm nông sản sản xuất theo mô hình VietGAP, chất lượng cao, an toàn, hữu cơ,

sản phẩm OCOP,... thông qua các sự kiện lớn như hội chợ, triển lãm và các phiên chợ; tổ chức Hội chợ AgroViet, Hội chợ Làng nghề Việt Nam, tuần hàng nông sản địa phương tại nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước; Phối hợp triển khai các hoạt động hợp tác với các cơ quan, hiệp hội, doanh nghiệp phân phối, logistics lớn để hỗ trợ chuyển đổi số, khai thác tối đa các kênh thương mại điện tử như Postmart, Voso, Shopee, Tiki, Lazada... và các nền tảng bán hàng trực tuyến hỗ trợ các chủ thể nhỏ tiếp cận người tiêu dùng như Tiktok Shop.

b) Về mở rộng thị trường xuất khẩu:

Thời gian qua, Bộ đã chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai Đề án thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản đến năm 2030 (Quyết định số 174/QĐ-TTg ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ). Hiện nay, Bộ đang tích cực xây dựng để sớm ban hành Đề án Phát triển hệ thống logistics nhằm nâng cao chất lượng và năng lực cạnh tranh của nông sản Việt Nam đến năm 2030.

Đồng thời, Bộ triển khai thực hiện các giải pháp đối với công tác xúc tiến thương mại, đàm phán mở cửa, phát triển thị trường, thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản, trong đó có trái cây:

- Phối hợp với Đại sứ quán, Tham tán Thương mại, gia tăng vai trò của Tham tán Nông nghiệp Việt Nam tại các nước để xây dựng các kênh trao đổi, cung cấp thông tin thị trường, tăng cường xúc tiến, quảng bá đối với các sản phẩm đã được mở cửa, xuất khẩu chính ngạch gắn liền với các hoạt động ngoại giao của Lãnh đạo Đảng, Nhà nước và của Bộ vào các thị trường lớn (Trung Quốc, Hoa Kỳ, EU, Nhật, Hàn Quốc, Nga, ...) để củng cố thị trường hiện có.

- Chỉ đạo các đơn vị chức năng tổ chức các Đoàn làm việc trực tiếp với Cơ quan thẩm quyền nước nhập khẩu nhằm tháo gỡ rào cản kết hợp với tổ chức các Hội nghị, tọa đàm quảng bá, giới thiệu, kết nối phát triển thị trường nông lâm sản tại nước ngoài (trung bình từ 5 đến 6 đoàn/năm). Hiện tại, đã có 8.915 mã số vùng trồng tại 56 tỉnh, thành phố và 1.728 mã số cơ sở đóng gói phục vụ xuất khẩu cho các loại quả tươi (thanh long, xoài, vú sữa, chuối, bưởi, chanh leo, chanh không hạt, nhãn, vải, ổi, thạch đen...) được phép xuất khẩu sang các thị trường như Trung Quốc, Hoa Kỳ, Úc, New Zealand, Hàn Quốc, Nhật Bản.

Tính đến nay, phía Trung Quốc đã cấp phép xuất khẩu chính ngạch cho 15 mặt hàng nông sản trái cây (có 11 loại trái cây truyền thống). Riêng trong tháng 5 năm 2025, đã có 829 mã số vùng trồng sầu riêng và 131 mã số cơ sở đóng gói được cấp để xuất khẩu sang Trung Quốc.

2. Câu số 120: “*Những năm gần đây, kim ngạch xuất khẩu nông sản, trong đó có trái cây, đã vượt qua kim ngạch xuất khẩu dầu khí. Tuy nhiên, phần lớn sản lượng trái cây xuất khẩu là các loại có chất lượng trung bình như thanh long, sầu riêng, dưa hấu... chủ yếu tiêu thụ tại thị trường Trung Quốc và trong nước. Trong khi đó, Trung Quốc đã mở rộng diện tích trồng các loại trái cây này và có khả năng tự cung ứng trong thời gian tới, dẫn đến nguy cơ trái cây Việt Nam mất thị trường xuất khẩu.*”

Cử tri kiến nghị khảo sát, đánh giá nhu cầu và thị hiếu trái cây của các thị trường xuất khẩu hiện nay và tiềm năng, làm cơ sở định hướng sản lượng canh tác phù hợp".

Về kiến nghị này, Bộ Nông nghiệp và Môi trường xin báo cáo như sau:

Bộ Nông nghiệp và Môi trường đã và đang phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành, địa phương, các cơ quan chức năng ở ngoài nước triển khai nhiều giải pháp, nhiệm vụ nhằm đánh giá nhu cầu, thị hiếu trái cây của các thị trường đang xuất khẩu và các thị trường tiềm năng, làm cơ sở định hướng sản lượng canh tác phù hợp trong nước, cụ thể như sau:

- Hằng năm, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường) tổ chức các chương trình, hoạt động xúc tiến thương mại và phát triển thị trường nhằm hỗ trợ các cơ quan địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp sản xuất và kinh doanh nông lâm thủy sản tiến hành khảo sát, đánh giá về nhu cầu, thị hiếu của các nước nhập khẩu trái cây thông qua tổ chức các đoàn công tác của Bộ, tham gia các hội chợ, triển lãm, tổ chức các diễn đàn kết nối cung - cầu nông sản (trong đó có trái cây) giữa doanh nghiệp Việt Nam với các doanh nghiệp nước ngoài; Phối hợp với các cơ quan liên quan như Bộ Công Thương, Đại sứ quán, Thương vụ Việt Nam tại nước ngoài định kỳ đánh giá và cung cấp các thông tin về thị hiếu và nhu cầu nhập khẩu trái cây tại thị trường nước ngoài nhằm cung cấp cho các địa phương phục vụ công tác chỉ đạo điều hành trồng trọt, sản lượng cây ăn quả gắn với nhu cầu và tín hiệu thị trường.

- Định kỳ hằng tháng, Bộ phối hợp với Bộ Công Thương tổ chức Hội nghị giao ban với hệ thống các Thương vụ tại thị trường ngoài nước, các Hiệp hội ngành hàng, Sở Công Thương các tỉnh, thành phố để kịp thời cập nhật, phân tích, đánh giá thông tin thị trường, nhu cầu xuất nhập khẩu của các thị trường ngoài nước để phục vụ công tác chỉ đạo, định hướng trong sản xuất và thương mại hàng hóa nói chung, trong đó bao gồm sản phẩm trái cây.

- Bộ xây dựng và phát hành định kỳ hằng tháng “Bản tin sản xuất và tiêu thụ nông sản trong nước” và “Bản tin phân tích dự báo thị trường nông sản xuất khẩu” bao gồm có sản phẩm trái cây để cung cấp cho các địa phương, hiệp hội, doanh nghiệp cập nhật định hướng của ngành, tình hình nguồn cung cầu của cả nước để giúp địa phương, người nông dân có kế hoạch canh tác, trồng trọt trái cây phù hợp, cân đối.

- Bộ đã tham mưu Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược phát triển nông nghiệp và nông thôn bền vững giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 (Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ) và Đề án Phát triển ngành chế biến rau quả giai đoạn 2021-2030 (Quyết định số 417/QĐ-TTg ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ) để chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương, hiệp hội ngành hàng, doanh nghiệp phát triển sản xuất, chế biến theo nhu cầu, yêu cầu của thị trường.

Trên đây là các ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, trân trọng kính gửi Ủy ban Dân nguyện và Giám sát của Quốc hội và Đoàn đại biểu Quốc hội

Thành phố Hồ Chí Minh để thông tin tới cử tri. Bộ Nông nghiệp và Môi trường trân trọng cảm ơn và rất mong tiếp tục nhận được sự quan tâm, đồng hành của Đoàn đại biểu Quốc hội và cử tri Thành phố Hồ Chí Minh trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đoàn Chủ tịch UBTVMTTQ Việt Nam;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực HĐND, UBND Thành phố HCM;
- Trưởng đoàn đại biểu Quốc hội Thành phố HCM;
- Văn phòng đại biểu Quốc hội Thành phố HCM;
- Thứ trưởng Trần Thanh Nam;
- Vụ Pháp chế (để tổng hợp, theo dõi);
- Văn phòng Bộ (để đăng tải trên Cổng TTĐT của Bộ);
- Lưu: VT, CCPT.

BỘ TRƯỞNG

Đỗ Đức Duy